

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - H3 phúc**

Bản án số: 108/2022/HS-PT

Ngày: 15-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 117/TLPT-HS ngày 04/8/2022 đối với bị cáo Nguyễn Sỹ V, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 01/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Sỹ V; sinh năm 1992 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn Hang Hót, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ L và bà Nguyễn Thị H; vợ Phạm Thị Thanh T và có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Trong vụ án này còn có các bị cáo Đỗ Khắc Tr, Đinh Lệ H, Hoàng Thị H1, Nguyễn Trung H2; các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Thị Thanh T, Trần Thị N, Nguyễn Hữu H3, Chử Ngọc D không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 21/12/2021, Nguyễn Sỹ V cùng vợ là Phạm Thị Thanh T, Đỗ Khắc Tr và Chữ Ngọc D đến quán Lầu 09 thuộc tổ dân phố Chợ Thăng Long, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng ăn uống. Sau khi ăn uống xong thì cả nhóm rủ xuống quán Karaoke Sky thuộc tổ dân phố Ba Đình 1, thị trấn N, huyện L để hát, khi đến quán thì được chủ quán đưa vào phòng Vip2 để hát. Sau khi hát một lúc thì V đi ra ngoài nhờ chủ quán gọi cho V hai nhân viên phục vụ rót bia và bấm bài hát, tại khu vực hành lang của quán thì V gặp Nguyễn Trung H2 và hỏi H2 có biết chỗ nào bán ma túy không thì mua hộ V. Khi nghe V hỏi, H2 hỏi mua bao nhiêu thì V trả lời là mua 03 viên thuốc lắc và nửa hộp 05 ma túy loại Ketamine, H2 đồng ý và nói V cứ đi vào phòng hát lát có người mang ma túy vào phòng rồi lấy tiền sau. Sau khi V đi vào phòng hát, H2 đợi khoảng 15 phút thì lấy số ma túy mà H2 đã mua sẵn từ trước và đang để trong túi quần mang vào phòng Vip 2 để lên bàn rồi gọi V ra ngoài cửa phòng để trả tiền mua ma túy. Khi ra ngoài thì H2 nói với V số tiền mua ma túy hết 4.700.000đ, do không có tiền mặt nên V chuyển khoản cho H2 vào số tài khoản 1023359219, khi V chuyển tiền xong thì H2 đi về.

Sau đó có Đinh Lệ H và Hoàng Thị H1 vào phòng Vip 2 để phục vụ rót bia và bấm bài hát. V lấy 01 viên thuốc lắc vừa mới mua được bẻ ra làm bốn phần, V đưa cho T, D và H mỗi người một phần để sử dụng, phần còn lại thì V tự sử dụng. V lấy 01 viên thuốc lắc đưa cho Tr và Tr bẻ ra làm hai phần, một phần Tr sử dụng, phần còn lại Tr bỏ vào miệng Hoàng Thị H1 và H1 đã sử dụng. Sau khi sử dụng thuốc lắc xong thì V lấy túi nylon có ma túy loại Ketamine có trên bàn rồi đổ một phần ra để sử dụng, sau đó V lấy một thẻ nhựa trong ví da đưa cho H1 và nói H1 tán nhỏ ra để sử dụng. Còn lại 01 viên thuốc lắc thì V cho vào ví da màu nâu của mình, số ma túy Ketamine còn lại V bỏ vào túi quần phía sau bên phải để khi nào sử dụng hết thì mang ra sử dụng tiếp. Lúc này H1 sử dụng thẻ nhựa mà V vừa đưa để tán nhỏ Ketamine có trong đĩa sứ. Sau khi tán xong thì H1 đưa cho Đinh Lệ H và H để trên bàn trước mặt. Sau đó H đi sang vị trí Phạm Thị Thanh T đang ngồi và mượn của T tờ tiền Polyme 10.000đ rồi quay lại vị trí ngồi cạnh D. H sử dụng tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ mượn của T quán thành ống hút để cho cả phòng sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong thì cả nhóm ngồi nghe nhạc đến khoảng 00 giờ 10 phút thì bị lực lượng Công an huyện L, tỉnh Lâm Đồng kiểm tra phát hiện bắt quả tang, niêm phong, thu giữ toàn bộ tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Ngày 28/12/2021, Nguyễn Trung H2 đến Cơ quan CSĐT Công an huyện L, tỉnh Lâm Đồng đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) túi nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ trên mặt đĩa sứ màu trắng nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì bưu điện số 01;

- 01 (một) viên dạng nén màu xanh trắng thu giữ trong ví da màu nâu của Nguyễn Sỹ V nghi là chất ma túy được niêm phong trong phong bì bưu điện số 02;

- 01 (một) túi nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ trong túi quần phía sau bên phải của Nguyễn Sỹ V nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì bưu điện số 03;

- Thu giữ trên bàn trong phòng Vip 02: 01 đĩa sứ màu trắng có đường kính khoảng 25cm; bên trên đĩa sứ có chất bột màu trắng nghi là ma túy; 02 thẻ nhựa, mỗi thẻ nhựa có kích thước 4cm x 7cm; 01 (một) ống hút được quấn bằng tờ tiền Polime mệnh giá 10.000đ và vỏ điều thuốc lá;

- Thu giữ của Nguyễn Sỹ V 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu đen; 01 điện thoại Samsung Galaxy A6 màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

- Thu giữ của Đinh Lệ H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng gold không kiểm tra chất lượng bên trong;

- Thu giữ của Hoàng Thị H1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu hồng phấn đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

- Thu giữ của Phạm Thị Thanh T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu vàng đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Thu giữ của Chủ Ngọc D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M51 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

- Thu giữ của Đỗ Khắc Tr 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, 01 điện thoại Nokia màu đen loại phím bấm, 01 điện thoại hiệu Redmi màu xanh đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

- Thu giữ 05 chai nhựa.

Tại Bản kết luận giám định số 1598/GĐ-PC09 ngày 29/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

- Phong bì 01: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5252g (không phẩy năm hai năm hai gam), loại Ketamine.

- Phong bì 02: Mẫu viên nén (M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5484g (không phẩy năm bốn tám bốn gam), loại MDMA.

- Phong bì 03: Mẫu tinh thể (M3) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,5834g (một phẩy năm tám ba bốn gam), loại Ketamine.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT: 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 01/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Sỹ V, Đỗ Khắc Tr, Đinh Lê H, Hoàng Thị H1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Trung H2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HSST ngày 01/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Sỹ V, Đỗ Khắc Tr, Đinh Lê H, Hoàng Thị H1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Trung H2 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ V 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Khắc Tr 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2021.

Xử phạt bị cáo Đinh Lê H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2021.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H1 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H2 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp với hình phạt 14 tháng tù tại bản án số 10/2022/HSST ngày 23/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 44 (bốn mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2021, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2020 đến ngày 09/4/2021 vào thời gian chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 07/7/2022 bị cáo Nguyễn Sỹ V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc, KH2 nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 22/12/2021, bị cáo Nguyễn Sỹ V cùng Đỗ Khắc Tr, Đinh Lê H, Hoàng Thị H1 có hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán Karaoke Sky thuộc tổ dân phố Ba Đình, thị trấn N, huyện L. Bị cáo Nguyễn Trung H2 có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Nguyễn Sỹ V và khi bị phát hiện thu giữ tại hiện Tr số ma túy sau khi các bị cáo sử dụng còn lại có tổng khối lượng là 2,1086g (hai phẩy một không tám sáu gam), loại Ketamine và 0,5484g (không phẩy năm bốn tám bốn gam), loại MDMA.

Cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện chứng cứ, đối chiếu lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định; đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Sỹ V, Đỗ Khắc Tr, Đinh Lê H, Hoàng Thị H1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Trung H2 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Sỹ V: Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo mức án 07 năm tù (mức khởi điểm của khung hình phạt) là đúng pháp luật.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xuất trình giấy khen của Ủy ban nhân dân xã Tân Hà, huyện L về xã hội hóa trong phòng chống Covid-19 nhưng đây không phải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ

nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại phiên toà là phù hợp.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Sỹ V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ V 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2021.

2. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Sỹ V phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV06- CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện L (04);
- VKSND huyện L (01);
- Cơ quan CSĐT CA L (01);
- Cơ quan THAHS CA L (01);
- Bị cáo (02);
- Nhà tạm giữ (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Duy Hoài